

Số: 35/2018/QĐST-DS

Càng Long, ngày 09 tháng 02 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ khoản 02 Điều 357 Bộ luật dân sự;  
Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 96/2018/TLST-DS, ngày 09 tháng 01 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán*” giữa:**

*Nguyên đơn:* Bà Lê Thị T, sinh năm 1977

Địa chỉ: Ấp 4, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

*Bị đơn:* Ông Mai Văn H, sinh năm 1960

Địa chỉ: Ấp 4, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**Về số tiền phải trả:** Ông Mai Văn H tự nguyện trả cho bà Lê Thị T số tiền 103.054.000 đồng (*Một trăm lẻ ba triệu, không trăm năm mươi bốn ngàn đồng*). Bà Lê Thị T thống nhất nhận số tiền 103.054.000 đồng (*Một trăm lẻ ba triệu, không trăm năm mươi bốn ngàn đồng*).

**Về thời gian trả:** Bà Lê Thị T với ông Mai Văn H tự nguyện thỏa thuận do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long giải quyết theo quy định của luật Thi hành án dân sự.

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án

còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

**Về án phí dân sự sơ thẩm:** Ông Mai Văn H tự nguyện nộp 1.288.000 đồng. Bà Lê Thị T tự nguyện nộp 1.288.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 2.576.000 đồng theo biên lai thu tiền AA/2015/ 0014463 ngày 05/01/2018 do Chi cục Thi hành án Dân sự huyện C thu. Bà Lê Thị T được nhận lại số tiền chênh lệch là 1.288.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Mến**